

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2017

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA KIẾN THỨC, KIỂM TRA THỰC HÀNH CỦA
NGƯỜI THAM DỰ TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA**

Kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia số 5 năm 2017

Từ ngày 28 tháng 10 đến ngày 30 tháng 10 năm 2017

I. Nghề: CÔNG NGHỆ Ô TÔ

1. Bậc trình độ kỹ năng nghề: 1

Số TT	Số hiệu kiểm tra	Kết quả kiểm tra kiến thức	Kết quả kiểm tra thực hành	Ghi chú
1	OT - 01	ĐẠT	ĐẠT	
2	OT - 02	ĐẠT	ĐẠT	
3	OT - 03	ĐẠT	ĐẠT	
4	OT - 04	ĐẠT	ĐẠT	
5	OT - 05	ĐẠT	ĐẠT	
6	OT - 06	ĐẠT	ĐẠT	
7	OT - 07	ĐẠT	ĐẠT	
8	OT - 08	ĐẠT	ĐẠT	
9	OT - 09	ĐẠT	ĐẠT	
10	OT - 10	ĐẠT	ĐẠT	
11	OT - 11	ĐẠT	ĐẠT	
12	OT - 12	ĐẠT	ĐẠT	

13	OT - 13	ĐẠT	ĐẠT	
14	OT - 14	ĐẠT	ĐẠT	
15	OT - 15	ĐẠT	ĐẠT	
16	OT - 16	ĐẠT	ĐẠT	
17	OT - 17	ĐẠT	ĐẠT	
18	OT - 18	ĐẠT	ĐẠT	
19	OT - 19	ĐẠT	ĐẠT	
20	OT - 20	ĐẠT	ĐẠT	
21	OT - 21	ĐẠT	ĐẠT	
22	OT - 22	ĐẠT	ĐẠT	
23	OT - 23	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
24	OT - 24	ĐẠT	ĐẠT	
25	OT - 25	ĐẠT	ĐẠT	
26	OT - 26	ĐẠT	ĐẠT	
27	OT - 27	ĐẠT	ĐẠT	
28	OT - 28	ĐẠT	ĐẠT	
29	OT - 29	ĐẠT	ĐẠT	
30	OT - 30	ĐẠT	ĐẠT	
31	OT - 31	ĐẠT	ĐẠT	
32	OT - 32	ĐẠT	ĐẠT	
33	OT - 33	ĐẠT	ĐẠT	

34	OT - 34	ĐẠT	ĐẠT	
35	OT - 35	ĐẠT	ĐẠT	
36	OT - 36	ĐẠT	ĐẠT	
37	OT - 37	ĐẠT	ĐẠT	
38	OT - 38	ĐẠT	ĐẠT	
39	OT - 39	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
40	OT - 40	ĐẠT	ĐẠT	
41	OT - 41	ĐẠT	ĐẠT	
42	OT - 42	ĐẠT	ĐẠT	
43	OT - 43	ĐẠT	ĐẠT	
44	OT - 44	ĐẠT	ĐẠT	
45	OT - 45	ĐẠT	ĐẠT	
46	OT - 46	ĐẠT	ĐẠT	
47	OT - 47	ĐẠT	ĐẠT	
48	OT - 48	ĐẠT	ĐẠT	
49	OT - 49	ĐẠT	ĐẠT	
50	OT - 50	ĐẠT	ĐẠT	
51	OT - 51	ĐẠT	ĐẠT	
52	OT - 52	ĐẠT	ĐẠT	
53	OT - 53	ĐẠT	ĐẠT	
54	OT - 54	ĐẠT	ĐẠT	

55	OT - 55	ĐẠT	ĐẠT	
56	OT - 56	ĐẠT	ĐẠT	
57	OT - 57	ĐẠT	ĐẠT	
58	OT - 58	ĐẠT	ĐẠT	
59	OT - 59	ĐẠT	ĐẠT	
60	OT - 60	ĐẠT	ĐẠT	
61	OT - 61	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
62	OT - 62	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG DỰ THI
63	OT - 63	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG DỰ THI
64	OT - 64	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG DỰ THI
65	OT - 65	ĐẠT	ĐẠT	
66	OT - 66	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG CHẤM ĐIỂM	KHÔNG DỰ THI
67	OT - 67	ĐẠT	ĐẠT	
68	OT - 68	ĐẠT	ĐẠT	
69	OT - 69	ĐẠT	ĐẠT	
70	OT - 70	ĐẠT	ĐẠT	
71	OT - 71	ĐẠT	ĐẠT	
72	OT - 72	ĐẠT	ĐẠT	

II. Nghề: CÔNG NGHỆ Ô TÔ

1. Bậc trình độ kỹ năng nghề: 3

Số TT	Số hiệu kiểm tra	Kết quả kiểm tra kiến thức	Kết quả kiểm tra thực hành	Ghi chú
1	OT - 01	ĐẠT	ĐẠT	
2	OT - 02	ĐẠT	ĐẠT	
3	OT - 03	ĐẠT	ĐẠT	
4	OT - 04	ĐẠT	ĐẠT	
5	OT - 05	ĐẠT	ĐẠT	
6	OT - 06	ĐẠT	ĐẠT	
7	OT - 07	ĐẠT	ĐẠT	
8	OT - 08	ĐẠT	ĐẠT	
9	OT - 09	ĐẠT	ĐẠT	
10	OT - 10	ĐẠT	ĐẠT	
11	OT - 11	ĐẠT	ĐẠT	
12	OT - 12	ĐẠT	ĐẠT	
13	OT - 13	ĐẠT	ĐẠT	
14	OT - 14	ĐẠT	ĐẠT	
15	OT - 15	ĐẠT	ĐẠT	
16	OT - 16	ĐẠT	ĐẠT	
17	OT - 17	ĐẠT	ĐẠT	
18	OT - 18	ĐẠT	ĐẠT	

19	OT - 19	ĐẠT	ĐẠT	
20	OT - 20	ĐẠT	ĐẠT	
21	OT - 21	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	